

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thủy
Ngày soạn: 18/12/2025
Lớp dạy: 12/5, 12/7, 12/11
Thời gian thực hiện: Tuần học 14, 15

Chủ đề 4: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH **BÀI 13: KHÁI NIỆM, VAI TRÒ CỦA CSS**

Môn: Tin học – Lớp: 12 - Thời gian thực hiện: 2 tiết: Tiết 28, 29

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết khái niệm CSS.
- Hiểu được vai trò và ý nghĩa của mẫu định dạng CSS trong việc trình bày trang web.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn: Năng lực Tin học:

- Nlc: (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông): Sử dụng mẫu CSS trong việc trình bày trang web.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập.
- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác và nghiêm túc rèn luyện sử dụng thành thạo các mã lệnh.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 12, SBT Tin học 12.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh về cách thiết lập định dạng cho trang web thông qua một ví dụ cụ thể.

b. Nội dung: HS nghiên cứu nội dung hoạt động Khởi động và đưa ra câu trả lời.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về cách thiết lập định dạng cho trang web.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ Giao nhiệm vụ:

GV nêu nhiệm vụ: *Quan sát trang web trong hình 13.1, trả lời các câu hỏi sau:*

- Mã nguồn trang web có những phần tử HTML nào?
- Định dạng các phần tử HTML này có đặc điểm chung nào?
- Có thể định dạng mẫu một lần để áp dụng mẫu đó cho nhiều phần tử HTML được không?

♦ Thực hiện nhiệm vụ: HS quan sát, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ Báo cáo, thảo luận: HS xung phong trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

b. *Nội dung*: HS tiếp tục làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.

c. *Sản phẩm*: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 2).

d. *Tổ chức thực hiện*:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu 1: Quan sát, tìm hiểu và thảo luận về cấu trúc của các mẫu định dạng CSS.
Câu 2: Nêu các cách thiết lập CSS.
Câu 3: Nếu muốn thiết lập CSS để áp dụng cho toàn bộ tệp HTML thì làm cách nào? Nếu muốn thiết lập CSS để có thể áp dụng đồng thời cho nhiều trang web thì làm cách nào?

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.

- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.

- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 3 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

- GV chốt lại kiến thức bài học: *Cấu trúc tổng quát của CSS bao gồm các mẫu định dạng dùng để tạo khuôn cho các phần tử HTML của trang web. Mỗi mẫu này bao gồm hai phần: bộ chọn và vùng mô tả. Có thể thiết lập CSS trong, ngoài qua thông qua tệp CSS hoặc đặt nội tuyến trực tiếp bên trong các phần tử HTML thông qua thuộc tính style.*

2.3. Vai trò, ý nghĩa của CSS (25 phút)

a. *Mục tiêu*: HS biết được ý nghĩa, vai trò của CSS.

b. *Nội dung*: HS tiếp tục làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.

c. *Sản phẩm*: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 3).

d. *Tổ chức thực hiện*:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1: Tìm hiểu, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau: a. Nếu không dùng CSS thì các định dạng của trang web phải thực hiện theo các cách nào? b. Sử dụng CSS có những ưu điểm gì trong việc định dạng trang web?
--

Câu 2: Nếu muốn tất cả các đoạn văn bản của trang web có màu xanh (blue) thì cần thiết lập định dạng CSS như thế nào?

.....
.....
.....

Câu 3: Giả sử có mẫu định dạng CSS như sau:

```
h1, h2, h3 {border: 2px solid red;}
```

Hãy giải thích ý nghĩa của mẫu định dạng CSS trên.

.....
.....
.....

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 3.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 3 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức bài học: *CSS được thiết lập với mục đích làm cho công việc định dạng nội dung trang web trở nên khoa học hơn, nhanh hơn, thuận lợi hơn. Với CSS, các mẫu định dạng được thiết kế độc lập, có thể viết ra một lần nhưng được áp dụng nhiều lần.*

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (12 phút)

a. *Mục tiêu:* Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong Bài 13.

b. *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS, HS tìm hiểu xem lại, trao đổi theo nhóm và trả lời câu hỏi.

c. *Sản phẩm:* Các nhóm hoàn thành phiếu học tập 4.

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 4 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 4 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Câu 1: Ngôn ngữ định dạng CSS chính là ngôn ngữ HTML, đúng hay sai?

.....
.....
.....

Câu 2: Khẳng định sau là đúng hay sai: Có thể chỉ cần thay đổi thông tin của một tệp CSS sẽ làm thay đổi định dạng của nhiều trang web, thậm chí cả một website.

.....
.....
.....

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Câu 1: Ngôn ngữ định dạng CSS chính là ngôn ngữ HTML, đúng hay sai?

TRẢ LỜI: Sai. Ngôn ngữ CSS độc lập với ngôn ngữ HTML. Ngôn ngữ HTML hướng đến định hình nội dung và cấu trúc của trang web, ngôn ngữ CSS tập trung vào trình bày bố cục và hình thức trong trang web.

Câu 2: Khẳng định sau là đúng hay sai: Có thể chỉ cần thay đổi thông tin của một tệp CSS sẽ làm thay đổi định dạng của nhiều trang web, thậm chí cả một website.

TRẢ LỜI: Đúng. Thông tin trong tệp CSS qui định cách định dạng của các trang web có liên kết đến tệp tin CSS này. Do đó, nếu thay đổi thông tin trong tệp CSS sẽ làm thay đổi định dạng của nhiều trang web, thậm chí cả một website.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận hoàn thành các yêu cầu của phiếu học tập.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Sau khi thực hiện xong phiếu học các nhóm nộp lại cho GV kiểm tra để GV đánh giá.

♦ **Kết luận, nhận định:**

GV chốt lại nội dung kiến thức.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (3 phút)

a. *Mục tiêu:* HS vận dụng được những kiến thức đã học của bài 13 để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

b. *Nội dung:*

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.

- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong quá trình học Bài 13.

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm bài tập về nhà chứa trên tệp chia sẻ cho GV.

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra bài tập về nhà cho HS như sau:

Câu 1: Trong các phần mềm soạn thảo văn bản thường có chức năng tạo các mẫu định dạng Style Sheet, dùng để tạo khuôn cho các đoạn (paragraph) của văn bản. Em hãy trình bày sự giống nhau và tương thích của Style Sheet trong các phần mềm soạn thảo văn bản với CSS của trang web.

Câu 2: Thiết lập trang web với nội dung sau và định dạng trang bằng các mẫu CSS:

Lịch sử CSS

Ý tưởng của CSS do kĩ sư Håkon Wium Lie, người Na Uy, thiết lập năm 1994 trong khi làm việc với Tim Berners-Lee tại viện hạt nhân CERN.

Ý tưởng chính của CSS là tạo ra các mẫu định dạng riêng, độc lập cho các phần tử HTML của trang web. Cách tạo ngôn ngữ định dạng riêng này sẽ giúp ích rất nhiều nếu so sánh với việc định dạng theo từng thẻ HTML.

Lịch sử các phiên bản CSS đầu tiên

Các ý tưởng ban đầu được Håkon Wium Lie đưa ra năm 1994 nhưng phiên bản CSS1 chính thức ra đời năm 1996.

Phiên bản tiếp theo CSS2 được khởi động ngay sau đó nhưng mãi đến 1998 mới hoàn thiện. Phiên bản chính thức hoàn thiện nhất của CSS2 là CSS2.1 ra đời năm 2011, bản CSS2.1 nâng cấp được hoàn thiện năm 2016.

Các phiên bản CSS tiếp theo

Từ bản CSS3 trở đi, CSS được phát triển theo từng gói riêng biệt. Hiện nay các gói của CSS3 vẫn đang được phát triển và hoàn thiện. Đồng thời một số chuẩn của CSS4 và CSS5 vẫn đang được tiếp tục thiết lập mới.

Hiện tại hiệp hội chịu trách nhiệm phát triển các chuẩn của HTML, CSS và các công nghệ có liên quan là tổ chức World Wide Web Consortium (W3C), có địa chỉ tại <https://www.w3.org/>.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Tiết học sau, HS sẽ báo cáo kết quả đã thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 5 HS).

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của những HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).

- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHỤ LỤC ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

<p>Câu 1: a. Hình 13.2 là mã nguồn của trang web trong hình 13.1. Em có nhận xét gì về cách thiết lập định dạng của trang này?</p> <p>b. Em thấy gì từ đoạn mã nguồn trên?</p> <p>TRẢ LỜI:</p> <p>a. Thiết lập định dạng cho các thẻ dùng trên web, sau đó có thể sử dụng định dạng thẻ đó lại khi viết lệnh HTML.</p> <p>b. Chỉ thiết lập định dạng cho thẻ một lần nhưng sử dụng định dạng đó cho thẻ được nhiều lần.</p>	<pre> 1 <!DOCTYPE html> 2 <html> 3 <head> 4 <meta charset = "utf-8"> 5 <title>Lịch sử phát triển HTML</title> 6 <style> 7 h1 {color: red;} 8 h1 {border: 2px solid blue;} 9 p {text-indent: 15px;} 10 </style> 11 </head> 12 <body> 13 <h1>Lịch sử phát triển HTML</h1> 14 <p>Các chuẩn HTML của trang web hiện nay được nhà vật lí Tim Berners-Lee đưa ra lần đầu tiên vào những năm 1990 của thế kỉ XX tại trung tâm vật lí hạt nhân CERN.</p> 15 <p>Ý tưởng ban đầu của Berners-Lee là muốn thiết lập một chuẩn chung để thể hiện và chia sẻ các văn bản có thể trao đổi bên trong cơ quan CERN.</p> 16 </body> 17 </html> </pre>
<p>Câu 2: CSS là gì? Ngôn ngữ CSS có phải HTML không?</p> <p>TRẢ LỜI:</p> <p>CSS là một công cụ hỗ trợ giúp định dạng nội dung trang web nhanh hơn, thuận tiện hơn bằng cách định nghĩa một lần và sử dụng nhiều lần. CSS sử dụng ngôn ngữ mô tả riêng, độc lập với HTML.</p> <p>Ngôn ngữ CSS là ngôn ngữ riêng, độc lập với HTML. HTML hướng đến định hình nội dung và cấu trúc trang web, CSS tập trung vào trình bày bố cục và hình thức trong trang web.</p>	
<p>Câu 3: Các mẫu định dạng CSS thường được mô tả như thế nào?</p> <p>A. Trong một bảng. B. Phải viết trên một hàng. C. Có thể viết trên nhiều hàng.</p> <p>TRẢ LỜI: C</p>	

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

<p>Câu 1: Quan sát, tìm hiểu và thảo luận về cấu trúc của các mẫu định dạng CSS.</p> <p>TRẢ LỜI: Cấu trúc của các mẫu định dạng CSS:</p> <p>Có hai phần: Bộ chọn và vùng mô tả ({thuộc tính: giá trị})</p> <p>Bộ chọn có thể là một hoặc nhiều thẻ HTML, vùng mô tả có thể chứa một hoặc nhiều thuộc tính.</p>		
<p>Câu 2: Nêu các cách thiết lập CSS.</p> <p>TRẢ LỜI:</p>		
CSS trong	CSS ngoài	CSS nội tuyến
Đặt giữa cặp thẻ <style> bên trong phần tử <head> của tệp html.	Đặt trong tệp css, bên ngoài tệp html, phải liên kết tệp html với tệp css.	Đặt bên trong thẻ html.
Áp dụng cho trang web có chứa css.	Áp dụng cho nhiều trang web (có liên kết đến tệp css).	Chỉ áp dụng cho thẻ html có chứa css.
Tạo và thay đổi chỉnh sửa nhanh, định dạng đồng nhất trong trang web.	Tạo và thay đổi chỉnh sửa nhanh, định dạng đồng nhất trong nhiều trang web và trong website	Tạo và thay đổi chỉnh sửa chậm, mất nhiều thời gian, không thống nhất
Vd:	Vd:	Vd:

<pre><!DOCTYPE html> <html> <head> <style> body {background-color: powderblue;} h1 {color: blue;} p {color: red;} </style> </head> <body> <h1>Đây là dòng tiêu đề</h1> <p>Đây là đoạn văn bản thứ nhất.</p> <p>Đây là đoạn văn bản thứ hai.</p> <p>Đây là đoạn văn bản thứ ba.</p> </body> </html></pre>	<pre>"styles.css": body { background-color: powderblue; } h1 { color: blue; } p { color: red; } <!DOCTYPE html> <html> <head> <style> @import "styles.css"; </style> </head> <body> <h1>Đây là dòng tiêu đề</h1> <p>Đây là đoạn văn bản thứ nhất.</p> <p>Đây là đoạn văn bản thứ hai.</p> <p>Đây là đoạn văn bản thứ ba.</p> </body> </html></pre>	<pre><!DOCTYPE html> <html> <body style="background-color: powderblue;"> <h1 style="color:blue;">Đây là dòng tiêu đề</h1> <p style="color:red;">Đây là đoạn văn bản thứ nhất.</p> <p style="color:red;">Đây là đoạn văn bản thứ hai.</p> <p style="color:red;">Đây là đoạn văn bản thứ ba.</p> </body> </html></pre> 
--	---	--

Câu 3: a. Nếu muốn thiết lập CSS để áp dụng cho toàn bộ tệp HTML thì làm cách nào?
 b. Nếu muốn thiết lập CSS để có thể áp dụng đồng thời cho nhiều trang web thì làm cách nào?

TRẢ LỜI:

a. Nếu muốn thiết lập CSS để áp dụng cho toàn bộ tệp HTML thì dùng **CSS trong**, tức là thiết lập các định dạng CSS bên trong thẻ `<style>...</style>` và đặt trong phần tử `<head>` của trang web cần định dạng.

b. Nếu muốn thiết lập CSS để có thể áp dụng đồng thời cho nhiều trang web thì dùng **CSS ngoài**, tức là thiết lập các định dạng CSS trong một tệp css ngoài, sau đó kết nối tất cả các trang web bằng liên kết sau trong phần tử `<head>`:

```
<link href="styles.css" rel="stylesheet" type="text/css">
```

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1: Tìm hiểu, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- a. Nếu không dùng CSS thì các định dạng của trang web phải thực hiện theo các cách nào?
- b. Sử dụng CSS có những ưu điểm gì trong việc định dạng trang web?

TRẢ LỜI:

a. Nếu không dùng CSS thì khi định dạng nội dung trang web ta phải thực hiện thông qua việc thiết lập các thuộc tính cho từng phần tử HTML.

- b. Sử dụng CSS có những ưu điểm trong việc định dạng trang web:
 - Tách việc tạo trang web thành 2 phần: nội dung (html) và hình thức (css), có thể thiết kế css một cách độc lập.
 - Định dạng 1 kiểu chung thống nhất cho toàn bộ trang web hoặc website.
 - Dễ bảo trì và nâng cấp (khi thay đổi hình thức trang web, chỉ cần thay đổi css, không ảnh hưởng đến nội dung).
 - Thiết lập 1 lần, dùng cho nhiều lần và cho nhiều trang web.

Câu 2: Nếu muốn tất cả các đoạn văn bản của trang web có màu xanh (blue) thì cần thiết lập định dạng CSS như thế nào?

TRẢ LỜI:

Thiết lập chữ màu xanh cho các đoạn văn bản:
`p { color: blue; }`

Câu 3: Giả sử có mẫu định dạng CSS như sau:

```
h1, h2, h3 {border: 2px solid red;}
```

Hãy giải thích ý nghĩa của mẫu định dạng CSS trên.

TRẢ LỜI:

Mẫu định dạng CSS trên thiết lập định dạng cho các phân tử h1, h2, và h3 có cùng định dạng: có khung viền màu đỏ với nét liền và độ dày khung viền là 2 pixel.

VẬN DỤNG

```
<html>
<head>
  <meta charset= "utf-8">
  <title>Lịch sử CSS</title>
  <style>
    body { background-color: powderblue; }
    p { text-indent: 15px; text-align: justify; }
    div { width: 80%;
          margin: auto;
          padding: 20px;
          border: 2px solid blue;
        }
  </style>
</head>
```